TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **40**/2019/HSST
Ngày 26 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 12/9/2019 đối với bị cáo:

Phan Thị L1, sinh năm 1975 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thế K (đã chết) và con bà Cao Thị C; bị cáo có chồng là Nguyễn Quang Đ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Bà Phan Thị L2, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị L1 và Phan Thị L2 là hai chị em ruột, cùng trú tại Thôn N, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông có đất rẫy gần nhau. Quá trình canh tác, sử dụng, chị L2 cho rằng L1 đã lấn chiếm đất của mình nên hai bên xảy ra xích mích, mâu thuẫn.

Khoảng 11h30’ ngày 12/5/2019, chị L2 đến trước nhà L1 chửi bới vợ chồng L1. Lúc này L1 vừa về đến nhà, nghe thấy chị L2 chửi bới nên L1 nói *“Mày nói cái gì, mày chửi tao thế nào cũng được, mày đừng trù ẻo chồng con tao”*. Chị L2 nói *“Lũ chúng mày cướp đất của tao”*. Lúc này, L1 lấy 01 cây cuốc (dùng để xạc cỏ) (gọi tắt

là cuốc), cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại, cầm bằng hai tay, quay cán ra ngoài, đánh trúng bắp đùi trái chị L2. Chị L2 nói *"Mày đánh đi, tao đứng cho mày đánh"*. L1 cầm cuốc tiếp tục đánh một nhát trúng gò má trái chị L2. Sau đó, anh Nguyễn Quang Đ là chồng của L1 đến can ngăn. Chị L2 đi về nhà, sau đó thấy bị đau khu vực má trái nên đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 139/TgT ngày 03/6/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận thương tích của chị Phan Thị L2: Gãy cung tiếp gò má trái, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ 09%; Sẹo phần mềm má trái kích thước nhỏ, số lượng ít, tỷ lệ 01%, cộng lùi 0,91%. Tổng tỷ lệ thương tích là 9,91%, làm tròn 10%.

Ngày 16/5/2019, chị L2 Làm đơn trình báo và yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 41/CTr-VKS ngày 16/8/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Phan Thị L1 về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thị L1 phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị L1 từ 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái cuốc xạc, cán bằng tre dài 1,32m, đường kính 4 cm, lưỡi cuốc bằng kim loại màu đen kích thước (29x14)cm, do không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị L2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.800.000 đồng. Bị cáo Phan Thị L1 đã nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 1.800.000đ để bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Hiện số tiền này đang tạm giữ tại tài khoản tạm gửi của chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Gia Nghĩa.

Bị hại chị Phan Thị L2 không bổ sung gì thêm đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận tại phiên tòa, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/5/2019, tại thôn N, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, Phan Thị L1 đã dùng 01 cái cuốc cán bằng tre lưỡi bằng kim loại là *hung khí nguy hiểm*, đánh chị Phan Thị L2, gây thương tích với tổng tỷ lệ là **10%.** Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS.

Tại khoản 1 Điều 134 của BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm,...;

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Phan Thị L1 về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng bị cáo đã không lựa chọn cách giải quyết ôn hòa mà dùng chiếc cuốc là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại.Vụ án này xảy ra mang tính bộc phát, không có sự chuẩn bị trước, xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn tranh chấp đất đai giữa hai bên. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về các tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.800.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm gửi của cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Gia Nghĩa đúng với số tiền mà bị hại yêu cầu, bị hại cũng có một phần lỗi là đến nhà bị cáo gây sự với bị cáo; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng; HĐXX xét thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục đối với người phạm tội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa bị hại Phan Thị L2 yêu cầu bị cáo bồi thường cho mình số tiền 1.800.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Số tiền này bị cáo đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Chi Cục Thi hành án Dân sự thị xã Gia Nghĩa. Xét thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 1.800.000 đồng tiền chi phí chữa trị giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện cần chấp nhận. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với 01 (một) cái cuốc xạc, cán bằng tre dài 1,32m, đường kính 4 cm, lưỡi cuốc bằng kim loại màu đen kích thước (29x14)cm bị cáo L1 dùng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị L1 phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phan Thị L1 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/9/2019.

Giao bị cáo Phan Thị L1 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Phan Thị L1 thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Phan Thị L1 và bị hại Phan Thị L2 số tiền 1.800.000 đồng (*một triệu tám trăm nghìn đồng y*). Số tiền này bị cáo đã nộp và Công an thị xã Gia Nghĩa đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1036409.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa ngày 21/8/2019 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 cái cuốc.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa).

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Thị L1 phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND tỉnh Đắk Nông.*
- *Phòng PV06; PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND thị xã Gia Nghĩa;*
- *Công an thị xã Gia Nghĩa;*
- *Chi cục THA DS thị xã Gia Nghĩa;*
- *UBND xã Đắk Nia.*
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS*